

- g) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
h) Hồ sơ pháp lý về đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 66558 ngày 17/10/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác:

- a) Loại nhà ở, công trình: căn hộ số B07.05, Tầng 07, Tháp B; cấp nhà ở, công trình: cấp 1
b) Diện tích xây dựng: -/-
c) Diện tích sàn căn hộ (thông thủy): 95,9 m²
d) Diện tích sở hữu chung:m²; Diện tích sở hữu riêng: 95,9 m²
đ) Kết cấu: tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT ; e) Số tầng : 31 tầng + 3 tầng hầm
g) Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: 2014.
h) Thời hạn sử dụng đến: -/-

(Trường hợp có nhiều nhà ở, nhiều công trình xây dựng thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn).

III. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 66558 ngày 17/10/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.
- Công văn số 105/STNMT-QLĐ ngày 04/01/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Hợp đồng mua bán căn hộ.
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- Biên bản thanh lý hợp đồng.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

Nơi nhận: K

- Như trên;
- Giám đốc Sở TNMT (để b/c)
- Văn phòng Sở (để đăng tin);
- Bà Trịnh Minh Thanh Tâm;
- Lưu: VT, ĐK (hs), Ngọc
HS 2076/2023 ngv

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



mm
Vũ Thị Thanh Tâm